TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN QUỲNH LƯU** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 138/2020/HS-ST
Ngày: 09-9-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUỲNH LƯU, TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Hải Yến.
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hồ Hữu Thỏa và bà Hồ Thị Huệ.
- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hằng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Lưu tham gia phiên tòa: Bà Vũ Thị Kiều - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 9 năm 2020, tại phòng xử án Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 137/2020/TLST-HS ngày 27 tháng 8 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 176/2020/QĐXXST-HS ngày 31 tháng 8 năm 2020, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Đậu Thị Nh** (tên gọi khác: không); Sinh năm: 1970 tại huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An; Nơi cư trú: Xóm Chí Thành, xã QB, huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: Buôn bán; Trình độ học vấn: lớp 7/10; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Đậu Văn Th và con bà: Nguyễn Thị X; Chồng, con: Hồ Bá Th1 và 03 con, lớn nhất sinh năm 1991, nhỏ nhất sinh năm 1996; Tiền án, tiền sự: không; Bị tạm giữ: từ ngày 09/7/2020 đến ngày 12/7/2020 được thay đổi biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo tại ngoại. Có mặt tại phiên tòa.

- *Người làm chứng:*
Chị Lương Thị M, sinh năm 2001. Vắng mặt
Chị Lô Thị H, sinh năm 1993. Vắng mặt.
Anh Nguyễn Văn H1, sinh năm 1981. Vắng mặt.
Anh Lê Đăng L, sinh năm 1992. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tháng 6 năm 2020, Đậu Thị Nh tổ chức kinh doanh dịch vụ giải khát và nhà nghỉ tại xóm Văn Đông, xã QB, huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An. Nhận thuê Lương Thị M và Lô Thị H làm nhân viên bán hàng và bán dâm khi khách có nhu cầu. Nhận thỏa thuận với M và H, mỗi lần có khách mua dâm, Nhận đứng ra thỏa thuận về giá cả, H và M được hưởng 100.000đ (một trăm ngàn đồng)/1 lần bán dâm, số còn lại Nh được hưởng. Khoảng 13^{h} ngày 09/7/2020, có Nguyễn Văn H1 và Lê Đăng L đến hỏi "ở đây có gái không"? Nh trả lời "có, đang nằm ở trong phòng", H1 hỏi tiếp "giá mỗi lần bao nhiêu"? Nh trả lời "mỗi lần 250.000đ (hai trăm năm mươi ngàn đồng), xong thì đưa tiền cho gái luôn". Sau đó, Nh chỉ cho H1 vào phòng số 5, L vào phòng số 8. Khi H và L, M và H1 đang quan hệ tình dục thì bị tổ công tác Công an tỉnh Nghệ An bắt quả tang thu giữ 02 (hai) bao cao su và số tiền 500.000đ (năm trăm ngàn đồng).

Ngày 20/7/2020, Công an tỉnh Nghệ An xử phạt vi phạm hành chính Lê Đăng L, Nguyễn Văn H1, mỗi người số tiền 500.000đ (năm trăm ngàn đồng); Lương Thị M, Lô Thị H, mỗi người số tiền 100.000đ (một trăm ngàn đồng).

Bản cáo trạng số 154/CT-VKS-QL ngày 25/8/2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Lưu truy tố bị cáo Đậu Thị Nh về tội "Chứa mại dâm" theo quy định tại Khoản 1 Điều 327 Bộ luật Hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Khoản 1, 5 Điều 327; Điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Đậu Thị Nh từ 15-18 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 30-36 tháng.

Hình phạt bổ sung: Phạt tiền bổ sung từ 10.000.000đ-15.000.000đ.

Vật chứng: áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu, tiêu hủy 02 (hai) bao cao su, tịch thu sung ngân sách Nhà nước số tiền 500.000đ (năm trăm ngàn đồng).

Án phí: buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo Đậu Thị Nh khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên, không tranh luận gì về tội danh. Lời nói sau cùng: Bị cáo rất hối hận về hành vi phạm tội, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo được cải tạo ngoài xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Quỳnh Lưu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Lưu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã được thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Đậu Thị Nh khai nhận: Vào lúc $13^{h}30$ phút, ngày 09/7/2020, bị cáo đã sử dụng địa điểm kinh doanh, thuộc quyền quản lý của mình tại xóm Văn Đông, xã QB, huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An cho Lương Thị M, Lô Thị H bán dâm cho Nguyễn Văn H1 và Lê Đăng L thì bị tổ công tác Công an tỉnh Nghệ An bắt quả tang. Lời khai của bị cáo phù hợp với Biên bản về hành vi vi phạm pháp luật, phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra và các chứng cứ, tài liệu khác có tại hồ sơ vụ án. Bị cáo có hành vi tạo điều kiện cho hoạt động mại dâm được thực hiện vì mục đích thu lợi bất chính, nhận thức được hành vi của mình nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự công cộng, đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự và có năng lực trách nhiệm hình sự, phạm tội với lỗi cố ý. Như vậy hành vi phạm tội của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội "Chứa mại dâm". H1 và L cùng đến mua dâm, cùng đứng ra giao dịch với bị cáo và việc mua bán dâm diễn ra trong cùng một khoảng thời gian, nên Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Lưu truy tố bị cáo theo quy định tại Khoản 1 Điều 327 Bộ luật Hình sự như là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Đánh giá tính chất, mức độ nghiêm trọng của vụ án: Vụ án có tính chất nghiêm trọng. Mại dâm là một tệ nạn xã hội làm ảnh hưởng trực tiếp đến nếp sống lành mạnh, văn minh cũng như đạo đức, thuần phong mỹ tục của dân tộc và nhân phẩm của người phụ nữ. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo với mức hình phạt nghiêm minh, tương xứng với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, mới có đủ điều kiện để giáo dục, cải tạo bị cáo, đồng thời răn đe và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ hình phạt: Bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng, có tình tiết giảm nhẹ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, mẹ bị cáo (bà Nguyễn Thị X) là người có công được tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng nhì. Nên áp dụng quy định tại Điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng. Ngoài lần phạm tội này, thì từ trước tới nay luôn chấp hành đúng chính sách, pháp luật, thực hiện đầy

đủ các nghĩa vụ của công dân ở nơi cư trú. Có khả năng tự cải tạo, việc được ở ngoài xã hội không gây nguy hiểm hay ảnh hưởng đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội. Do đó, không cần thiết phải cách ly mà giao cho chính quyền địa phương cũng đủ để giáo dục, cải tạo bị cáo thành công dân có ích.

[5] Hình phạt bổ phải sung: Theo quy định tại Khoản 5 Điều 327 "Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt quản chế từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản". Bị cáo có thu nhập, có tài sản riêng nên phạt tiền bổ sung 10.000.000đ (mười triệu đồng).

[6] Xử lý vật chứng: 02 (hai) phong bì thư bưu điện được niêm phong bên trong chứa bao cao su, là vật không có giá trị sử dụng nên tịch thu, tiêu hủy. Số tiền 500.000đ (năm trăm ngàn đồng) là tiền thu lợi bất chính từ hành vi phạm tội, nên tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

[7] Một số vấn đề khác: Nguyễn Văn H1, Lê Đăng L, Lương Thị M, Lô Thị H, là những người mua, bán dâm, bị xử phạt vi phạm hành chính là đúng quy định của pháp luật.

[8] Về án phí hình sự: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào: Khoản 1, 5 Điều 327; Điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự; Xử phạt bị cáo Đậu Thị Nh 15 (mười lăm) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 30 (ba mươi) tháng. Về tội: Chứa mại dâm. Thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Đậu Thị Nh cho Ủy ban nhân dân xã Quỳnh Bảng, huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An để giám sát, giáo dục. Gia đình người bị kết án có trách nhiệm phối hợp cùng Ủy ban nhân dân xã và người được phân công trong việc giám sát, giáo dục người đó, thông báo kết quả chấp hành án của bị cáo với Ủy ban nhân dân xã khi có yêu cầu.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của Luật Thi hành án hình sự.

Phạt tiền bổ sung bị cáo Đậu Thị Nh số tiền: 10.000.000đ (mười triệu đồng).

2. Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu, tiêu hủy 02 (hai) phong bì thư bưu điện được niêm phong, bên trong mỗi phong bì chứa 01 (một) bao cao su đã qua sử dụng. (Tình trạng vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 25/8/2020 giữa Công an huyện Quỳnh Lưu và Chi cục thi hành án dân sự huyện Quỳnh Lưu). Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 500.000đ (năm trăm ngàn đồng) hiện đang được tạm giữ tại Tài khoản số 35910901441200000 của Công an huyện Quỳnh Lưu tại Kho bạc Nhà nước Quỳnh Lưu.

3. Án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 buộc bị cáo Đậu Thị Nh phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt, có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- VKSND huyện Quỳnh Lưu;
- CA huyện Quỳnh Lưu;
- CCTHA Dân sự huyện Quỳnh Lưu;
- THA hình sự;
- Sở Tư pháp;
- UBND xã Quỳnh Bảng;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ + Lưu trữ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Thị Hải Yến